

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2978/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:
Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà làm việc 3 tầng
của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà làm việc 3 tầng của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2858/STC-ĐT ngày 13/7/2017, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà làm việc 3 tầng của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa; của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình 1325/TTr-SGDĐT ngày 16/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà làm việc 3 tầng của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa.

Địa điểm: Trong khuôn viên Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian (thực tế): Khởi công tháng 02/2016; hoàn thành tháng 01/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	14.784.809.000	13.500.000.000	1.284.809.000
Vốn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tính hàng năm	14.784.809.000	13.500.000.000	1.284.809.000

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	14.984.098.000	14.784.809.000
- Chi phí xây dựng	13.374.902.000	13.372.169.000
- Chi phí quản lý dự án	283.190.000	258.152.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	1.079.065.000	1.001.099.000
- Chi phí khác	166.113.000	153.389.000
- Chi phí dự phòng	80.828.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	14.784.809.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	14.784.809.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	14.784.809.000	
Vốn sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong dự toán ngân sách tính hàng năm	14.784.809.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 16/6/2017:

i) Tổng nợ phải thu:	Không
ii) Tổng nợ phải trả, trong đó:	1.284.809.000 đồng;
- Liên danh Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển hạ tầng số 18 và Công ty cổ phần Xây dựng Phúc Thịnh:	1.133.608.000 đồng;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng DAT:	52.937.000 đồng;
- Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa:	4.134.000 đồng;
- Ban Quản lý dự án (Sở Giáo dục và Đào tạo):	94.130.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Sở Giáo dục và Đào tạo	14.784.809.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

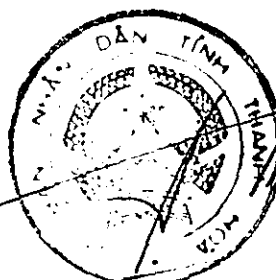
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M7 12)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn